

**Phụ lục II
Bảng phân cấp nhà ở**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Cấp nhà ở	Kết cấu nhà	Trang thiết bị và hoàn thiện	Tiện nghi sử dụng	Niên hạn sử dụng
Cấp II Loại A	- Móng, khung chịu lực bê tông cốt thép, tường xây gạch, sàn, mái bê tông cốt thép. Cao ≥ 3 tầng	- Trần trang trí mỹ thuật bằng vật liệu cao cấp, gỗ (nhóm 1), thạch cao cao cấp, simili các loại; nhôm Dura, nhựa tổng hợp cao cấp; - Tường bên ngoài sơn matic đặc biệt; ốp đá granite, gạch granite, gạch ceramic cao cấp; - Tường bên trong sơn matic đặc biệt, ốp gạch trang trí đặc biệt; - Cửa kính khung nhôm ngoại; cửa kính khung sắt sơn giả gỗ hoặc sơn tĩnh điện; cửa gỗ nhóm 1 sơn P.U cửa 2 lớp; - Nền lát gạch ceramic cao cấp, đá granite cao cấp; - Mỗi phòng ở có khu vực vệ sinh riêng.	- Tiện nghi vệ sinh đảm bảo sinh hoạt cho từng tầng, thiết bị vệ sinh nước ngoài; - Điện, nước đảm bảo sử dụng và tiện nghi tối đa.	Từ 50 năm đến 100 năm
Cấp II Loại B	Tương tự kết cấu nhà cấp IIA Cao ≥ 3 tầng	- Trần trang trí bằng vật liệu gỗ (nhóm 2), thạch cao loại trung bình, nhựa tổng hợp trung bình; - Tường bên ngoài sơn matic, ốp đá, ốp gạch loại trung bình; - Tường bên trong sơn matic; - Cửa kính khung nhôm loại thường, cửa kính khung sắt, cửa gỗ nhóm 2 hoặc cửa kéo Đài Loan; - Nền lát gạch ceramic cao cấp, đá granite loại trung bình.	- Tiện nghi vệ sinh đảm bảo sinh hoạt từng tầng, thiết bị vệ sinh liên doanh; - Điện, nước đảm bảo sử dụng.	Từ 50 năm đến 100 năm
Cấp II Loại C	Tương tự kết cấu nhà cấp IIA Cao ≥ 3 tầng	- Trần trang trí bằng vật liệu gỗ (nhóm 3), ván ép có sơn, ván ép Focmica; - Tường bên ngoài quét vôi, hoặc tô đá rửa; - Tường bên trong quét vôi; - Cửa kính khung sắt, cửa gỗ (nhóm 3) sơn; - Nền lát gạch ceramic thường hoặc gạch hoa, láng vữa xi măng.	- Tiện nghi vệ sinh đảm bảo sinh hoạt cho từng tầng, thiết bị vệ sinh trong nước; - Điện, nước đảm bảo sử dụng.	Từ 50 năm đến 100 năm
	- Móng, khung chịu lực bê tông cốt thép, tường xây	- Trần trang trí mỹ thuật bằng vật liệu cao cấp, gỗ (nhóm 1, 2), thạch cao	- Tiện nghi vệ sinh đảm bảo sinh	

Cấp II Loại A	Cao 2 tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Tường bên ngoài sơn matic đặc biệt hoặc ốp lát đá granite, gạch granite, gạch ceramic; - Tường bên trong sơn matic, ốp gạch men; - Cửa kính khung nhôm ngoại, cửa kính khung sắt hoặc cửa gỗ (nhóm 1, 2), cửa 2 lớp; - Nền lát gạch ceramic, đá granite, đá mài; - Mỗi phòng ở có khu vực vệ sinh riêng. 	- Điện, nước đảm bảo sử dụng.	Từ 50 năm đến 100 năm
Cấp II Loại B	Tương tự kết cấu nhà cấp II A Cao 2 tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Trần trang trí bằng vật liệu gỗ (nhóm 3), thạch cao, nhựa ghép, ván ép có sơn, ván ép Foomica; - Tường bên trong, bên ngoài sơn matic; - Cửa kính khung nhôm loại thường, cửa kính khung sắt, cửa gỗ nhóm 3; - Nền lát gạch ceramic loại trung bình, lát gạch hoa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiện nghi vệ sinh đảm bảo sinh hoạt cho từng tầng, thiết bị vệ sinh liên doanh; - Điện, nước đảm bảo sử dụng. 	Từ 50 năm đến 100 năm
Cấp II Loại C	Tương tự kết cấu nhà cấp IIA Cao 2 tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Trần trang trí bằng vật liệu gỗ (nhóm 3), nhựa ghép, ván ép có sơn; - Tường bên ngoài quét vôi, hoặc đá rửa; - Tường bên trong quét vôi; - Cửa kính khung sắt, cửa gỗ (nhóm 3) sơn; - Nền lát gạch ceramic thường hoặc gạch hoa, láng vữa xi măng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiện nghi vệ sinh đảm bảo sinh hoạt cho từng tầng, thiết bị vệ sinh trong nước; - Điện, nước đảm bảo sử dụng. 	Từ 50 năm đến 100 năm
Cấp III Loại A	<ul style="list-style-type: none"> - Tường xây gạch chịu lực, sàn mái bê tông cốt thép; - Tường xây gạch chịu lực hoặc tường xây gạch kết hợp cột móng bê tông, sàn mái bê tông cốt thép. Cao 1 tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Trần trang trí bằng vật liệu gỗ (nhóm 2), thạch cao loại trung bình, nhựa tổng hợp loại trung bình, trần sơn matic; - Tường bên ngoài sơn matic, ốp lát, ốp gạch loại trung bình; - Tường bên trong sơn matic; - Cửa kính khung nhôm, cửa kính khung nhôm sắt hoặc cửa gỗ (nhóm 3), cửa sắt kéo; - Nền lát gạch granite, gạch ceramic loại trung bình. 	- Tiện nghi vệ sinh, điện, nước đảm bảo sử dụng chung cho toàn căn hộ.	Từ 20 đến 50 năm
Cấp III Loại B	Tương tự kết cấu nhà cấp IIIA Cao 1 tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Trần thạch cao, trần ván ép sơn matic, ván ép Foomica; - Tường bên ngoài sơn matic loại trung bình, trát đá rửa; - Tường bên trong sơn matic loại trung bình; - Cửa kính khung nhôm, cửa kính khung sắt, cửa gỗ nhóm 3; - Nền lát gạch ceramic loại trung bình, lát gạch hoa; 	- Tiện nghi vệ sinh, điện, nước đảm bảo sử dụng chung cho toàn căn hộ.	Từ 20 đến 50 năm
Cấp III	Tương tự kết cấu nhà cấp IIIA Cao 1 tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Trần quét vôi; - Tường bên ngoài bên trong quét vôi; 	- Tiện nghi vệ sinh, điện, nước	

		- Nền gạch ceramic loại thường, lát gạch hoa, lát vỉa xi măng.		
cấp IV Loại A	- Tường xây gạch, Trụ gạch hoặc trụ thép; - Mái lợp tôn kẽm, tôn Fibrô ximăng, ngói; - Móng xây đá chẻ. Cao 1 tầng	- Trần ván ép sơn, nhựa ghép, cốt ép sơn, gỗ tận dụng; hoặc nhà mái ngói không đóng trần; - Tường sơn nước; - Cửa panô gỗ, cửa gỗ kính; - Nền lát gạch ceramic, gạch hoa.	- Tiện nghi vệ sinh chung cho toàn căn hộ hoặc tách rời căn hộ.	< 20 năm
Cấp IV Loại B	Tương tự kết cấu nhà cấp IVA Cao 1 tầng	- Không đóng trần; - Tường trong nhà, ngoài nhà quét vôi; - Cửa gỗ, cửa sắt kính; - Nền lát gạch ceramic loại thường, nền lát gạch hoa ximăng.	- Tiện nghi vệ sinh chung cho toàn căn hộ hoặc tách rời căn hộ.	< 20 năm
Cấp IV Loại C	- Tường xây gạch, Trụ gạch hoặc trụ thép; sử dụng thanh kèo gỗ, thép; - Móng xây gạch block. Cao 1 tầng	- Không đóng trần; - Tường trát hoặc không trát; - Cửa gỗ ván ép; - Nền lát vỉa xi măng, lát gạch thẻ hoặc gạch Tàu chống nóng	- Tiện nghi vệ sinh không có hoặc tách rời căn hộ.	< 20 năm

Ghi chú: Việc đánh giá tỷ lệ còn lại của nhà ở thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại văn bản số 1326/BXD-QLN ngày 08/8/2011 hướng dẫn kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản cố định là nhà, vật kiến trúc.